

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN KHIẾU NẠI

Kính gửi: **Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Tháp**

Họ và tên người khiếu nại: **Phạm Lê Thùy Trang**, sinh năm 1998.

Địa chỉ thường trú: Số 407, đường Đinh Công Bê, tổ 6, khóm Tịnh Mỹ, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Số điện thoại: 0799 514 412

Tên của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại: Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).

Địa chỉ: Số 03, đường 30/4, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Khiếu nại về việc: Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh chưa bồi thường tiền, tài sản, vật kiến trúc trên đất bị nhà nước thu hồi ban hành theo Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 21/4/2025; Quyết định số 24/QĐ-UBND.HC ngày 19/11/2025 về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Lê Thùy Trang là chưa thỏa đáng.

Tôi xin trình bày nội dung khiếu nại như sau:

Ngày 21/4/2025 Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định 353/QĐ – UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho tôi do giải tỏa để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh (giai đoạn 2) với tổng số tiền là 1.770.985.800 đồng (*Một tỷ bảy trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm đồng*), chỉ bồi thường về đất và cây trồng, không bồi thường về nhà ở, vật kiến trúc và không bố trí tái định cư.

Không đồng ý với phương án trên, tôi gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc yêu cầu bồi thường đối với nhà ở, vật kiến trúc, đồng thời đề nghị bố trí tái định cư. Ngày 18/11/2025, trong buổi làm việc đối thoại với Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh liên quan nội dung khiếu nại trước đây, tôi còn yêu cầu Ủy ban xem xét giải quyết bồi thường nhà ở, vật kiến trúc đối với 03 căn nhà của 02 chị và của tôi (hiện tại tôi và ba mẹ tôi đang ở chung nhà) và hỗ trợ bố trí nền tái định cư cho tôi và 02 chị của tôi. Tuy nhiên,

ngày 19/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ra Quyết định số 24/QĐ-UBND.HC về việc giải quyết khiếu nại của tôi Phạm Lê Thùy Trang. Theo đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh không giải quyết yêu cầu khiếu nại của tôi về việc yêu cầu bồi thường nhà ở, vật kiến trúc và không giải quyết bố trí nền tái định cư.

Với kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh như vậy là chưa thỏa đáng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình tôi. Bởi các căn cứ sau:

- Nguồn gốc căn nhà bị thu hồi do cha mẹ tôi là ông Phạm Văn Thưng và bà Lê Thị Mỹ Châu xây dựng từ năm 1990. Vào năm 1997 gia đình tôi sửa chữa lại thành nhà tiền chế vách tôn, mái tôn. Đến năm 2000, Nhà nước có hỗ trợ cho gia đình tôi cột xi măng và tôn để gia đình tôi sửa chữa lại căn nhà. Đây là chỗ ở duy nhất của gia đình tôi trong suốt hơn 30 năm, tồn tại ổn định, công khai, không bị xử phạt, không bị cưỡng chế tháo dỡ. Gia đình tôi đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ tổ 6, ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là khóm Tịnh Mỹ, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp) và được cấp sổ hộ khẩu ngày 18/12/2014. Ngày 5/4/2022, cha mẹ tôi sang tên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho tôi, được cấp Giấy chứng nhận theo đúng quy định Pháp luật.

- Quyết định số 24/QĐ-UBND.HC ngày 19/11/2025 cho rằng nhà xây trên đất Nông nghiệp là trái phép nên không bồi thường theo khoản 2, Điều 105, Luật Đất đai năm 2024. Tuy nhiên, căn nhà của gia đình tôi được xây dựng từ năm 1990, tồn tại trước thời điểm pháp luật đất đai quản lý chặt chẽ, được Nhà nước hỗ trợ vật tư sửa chữa và không bị xử lý vi phạm. Đây là nơi cư trú duy nhất của gia đình tôi với 03 nhân khẩu, đã được cấp sổ hộ khẩu công nhận sự tồn tại hợp pháp và nhu cầu ở ổn định của gia đình tôi cho đến thời điểm hiện tại. Việc không giải quyết, hỗ trợ bồi thường nhà ở, vật kiến trúc trên đất bị thu hồi dẫn đến việc gia đình tôi rơi vào hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét áp dụng chính sách hỗ trợ khác cho gia đình tôi có kinh phí để xây dựng nhà ở tại nơi tái định cư mới, đảm bảo an ninh xã hội cho người dân bị thu hồi đất mất chỗ ở duy nhất. Về việc không đủ điều kiện bố trí nền tái định cư do đất thu hồi là đất nông nghiệp nhưng hiện tại gia đình tôi không còn đất để ở, nhà ở nào khác trên địa bàn thành phố Cao Lãnh (nay là phường Cao Lãnh) nên gia đình tôi rơi vào cảnh không có chỗ ở, làm cuộc sống gia đình tôi khó khăn hơn. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét giải quyết cho tôi được mua nền tái định cư trả chậm không thông qua đấu giá nhằm giúp cho gia đình tôi được an cư và ổn định cuộc sống sau này.

Do đó, nay tôi làm đơn này Khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 về việc giải quyết khiếu nại của tôi Phạm Lê Thùy Trang là chưa thỏa đáng. Tôi yêu cầu được nhận tiền bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc trên đất theo bảng tổng hợp giá trị bồi thường vào ngày 24/02/2025 và hỗ trợ cho gia đình tôi được mua nền tái định cư trả chậm, không thông qua đấu giá để gia đình tôi xây dựng lại nhà ở, ổn định cuộc sống.

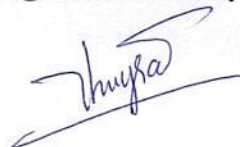
Tôi kính mong Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét giải quyết. Tôi chân thành cảm ơn!

Danh mục tài liệu kèm theo

- 1/ Giấy chứng nhận QSDĐ (bản photo);
- 2/ Quyết định số 353/QĐ-UBND (bản photo);
- 3/ Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ ngày 21/4/2025 và ngày 24/02/2025 (bản photo);
- 4/ Biên bản đối thoại với người khiếu nại ngày 18/11/2025 (bản photo);
- 5/ Quyết định số 24/QĐ-UBND.HC ngày 19/11/2025 (bản photo);
- 6/ Sổ hộ khẩu (bản photo).

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 12 năm 2025

Người khiếu nại



Phạm Lê Thùy Trang

Số: 24 /QĐ-UBND.HC

Cao Lãnh, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Lê Thuỳ Trang
(lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CAO LÃNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Xét đơn khiếu nại của bà Phạm Lê Thuỳ Trang, sinh năm 1991, địa chỉ số 407, đường Đình Công Bê, khóm Tịnh Mỹ, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Theo Báo cáo số 1836/BC-KTHT&ĐT ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Phạm Lê Thuỳ Trang với nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Bà Phạm Lê Thuỳ Trang khiếu nại Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh (cũ) về việc bồi thường, hỗ trợ, yêu cầu:

- Bồi thường vật kiến trúc (nhà ở).

- Bố trí 01 nền tái định cư.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, bà Phạm Lê Thuỳ Trang được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 64, tờ bản đồ số 37, diện tích 510,5m², mục đích sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm và thửa đất số 548, tờ bản đồ số 37, diện tích 1.306,0m², mục đích sử dụng đất: đất chuyên trồng lúa nước tại xã Tịnh Thới (nay là khóm Tịnh Mỹ, phường Cao Lãnh). Trên đất có vật kiến trúc (nhà ở).

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND phê duyệt đơn giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền (giai đoạn 2), thành phố Cao Lãnh.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 60/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền (giai đoạn 2), thành phố Cao Lãnh.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 353/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ bằng tiền cho bà Phạm Lê Thuỳ Trang với tổng số tiền là 1.770.985.800 đồng (*Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất: 1.197.080.800 đồng; Bồi thường cây trồng: 560.945.000 đồng và Chính sách hỗ trợ: 12.960.000 đồng*).

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 486/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Phạm Lê Thuỳ Trang với diện tích 460,1m² đất trồng cây lâu năm, thuộc một phần thửa đất số 64, tờ bản đồ số 37 và diện tích 1.410,3m² đất trồng cây lâu năm, thuộc một phần thửa đất số 548, tờ bản đồ số 37, tại xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền (giai đoạn 2), thành phố Cao Lãnh để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Bà Phạm Lê Thuỳ Trang chưa thống nhất và gửi đơn khiếu nại Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ, yêu cầu:

- Bồi thường vật kiến trúc (nhà ở).
- Bố trí 01 nền tái định cư.

III. Kết quả đối thoại:

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cao Lãnh – Bùi Quốc Nam có buổi đối thoại với bà Phạm Lê Thuỳ Trang.

Sau khi nghe ý kiến trình bày của bà Phạm Lê Thuỳ Trang và ý kiến đóng góp của các thành viên dự họp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cao Lãnh – Bùi Quốc Nam kết luận:

1. Đối với yêu cầu bồi thường vật kiến trúc (nhà ở) là sai. Lý do:

Theo khoản 2, Điều 105, Luật Đất đai năm 2024, quy định các trường hợp không được bồi thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất: “*Tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập trong thời hạn hiệu lực của thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật này.*”

Theo quy định trên, nhà ở xây dựng trên đất nông nghiệp được xem là tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật. Do đó, không đủ điều kiện bồi thường.

2. Đối với yêu cầu bố trí 01 nền tái định cư là sai. Lý do:

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 11, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, quy định bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở quy định tại Điều 98 của Luật Đất đai: *Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại của thửa đất sau khi thu hồi nhỏ hơn diện tích tối thiểu theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về diện tích tối thiểu tại khoản 2 Điều 220 của Luật Đất đai mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc bằng nhà ở tái định cư;*

Bà Phạm Lê Thuý Trang bị thu hồi đất nông nghiệp, do đó không đủ điều kiện bố trí nền tái định cư.

IV. Kết luận:

- Không giải quyết yêu cầu bồi thường vật kiến trúc (nhà ở) Lý do: Thực hiện đúng theo khoản 2, Điều 105, Luật Đất đai năm 2024.

- Không giải quyết bố trí 01 nền tái định cư. Lý do: Thực hiện đúng theo điểm a, khoản 2, Điều 11, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Từ những nhận định và căn cứ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không giải quyết yêu cầu bồi thường vật kiến trúc (nhà ở). Lý do: Thực hiện đúng theo khoản 2, Điều 105, Luật Đất đai năm 2024.

Không giải quyết bố trí 01 nền tái định cư. Lý do: Thực hiện đúng theo điểm a, khoản 2, Điều 11, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 2. Giao Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại, bà Phạm Lê Thuý Trang có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp hoặc khởi kiện quyết định này tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

1. *map*

CHỦ TỊCH

- 7th



Bùi Quốc Nam

BIÊN BẢN ĐỐI THOẠI VỚI NGƯỜI KHIẾU NẠI

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại Phòng họp Hương
Mận - Ủy ban nhân dân phường Cao Lãnh.

I. Thành phần tham gia đối thoại:

1. Người giải quyết khiếu nại:

Ông Bùi Quốc Nam – Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cao Lãnh.

2. Người ghi biên bản:

Ông Trần Anh Vũ – Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban
nhân dân phường Cao Lãnh.

3. Người khiếu nại:

Bà Phạm Lê Thùy Trang, địa chỉ: số 407, đường Đinh Công Bê, khóm Tịnh
Mỹ, phường Cao Lãnh.

4. Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

- Ông Lê Việt Mỹ - Đại diện Hội đồng nhân dân Phường;

- Ông Võ Thanh Tuấn - Phó Chủ tịch Hội Nông dân Phường;

- Ông Nguyễn Quốc Hải – Phó Trưởng Công an Phường;

- Ông Trần Thanh Ngôn - Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Phường;

- Ông Nguyễn Nhật Duy - PGĐ Trung tâm Cung ứng dịch vụ công Phường;

- Cùng Chuyên viên các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân Phường.

II. Nội dung đối thoại:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Phường báo cáo kết quả xác minh nội
dung khiếu nại của bà Phạm Lê Thùy Trang, do giải tỏa để thực hiện dự án Nâng cấp
tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền (giai đoạn 2),
thành phố Cao Lãnh (cũ). Kết luận nội dung khiếu nại được giao xác minh:

- Đối với yêu cầu bồi thường vật kiến trúc (nhà ở) là sai. Lý do:

Theo khoản 2, Điều 105, Luật Đất đai năm 2024 quy định các trường hợp
không được bồi thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất: "Tài sản

gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập trong thời hạn hiệu lực của thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật này."

Theo quy định trên, nhà ở xây dựng trên đất nông nghiệp được xem là tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật nên không đủ điều kiện bồi thường.

- Đối với yêu cầu bố trí 01 nền tái định cư là sai. Lý do:

Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, quy định bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở quy định tại Điều 98 của Luật Đất đai: *Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại của thửa đất sau khi thu hồi nhỏ hơn diện tích tối thiểu theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về diện tích tối thiểu tại khoản 2 Điều 220 của Luật Đất đai mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc bằng nhà ở tái định cư.*

Bà Phạm Lê Thùy Trang bị thu hồi đất nông nghiệp nên không đủ điều kiện bố trí nền tái định cư.

2. Ý kiến của những người tham gia đối thoại

2.1. Bà Phạm Lê Thùy Trang

- Yêu cầu bồi thường vật kiến trúc (nhà ở).

- Yêu cầu bố trí 01 nền tái định cư.

Lý do: trên đất có 03 căn nhà của 02 người chị và của tôi (hiện cha mẹ tôi đang ở căn nhà của tôi) nên tôi yêu cầu bồi thường vật kiến trúc (nhà ở) và giải quyết nền tái định cư cho tôi và các chị.

2.2. Ý kiến của đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan

-- Ông Lê Việt Mỹ: Thống nhất báo cáo, kiến nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. Việc giải quyết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được thực hiện đúng theo quy định pháp luật, đề nghị bà Phạm Lê Thùy Trang thống nhất kết quả đã giải quyết.

- Ông Võ Thanh Tuấn: Thống nhất báo cáo, kiến nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. Việc giải quyết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được thực hiện đúng theo quy định pháp luật, đề nghị bà Phạm Lê Thùy Trang thống nhất kết quả đã giải quyết.

III. Kết quả đối thoại:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của bà Phạm Lê Thùy Trang và giải thích của các thành viên tham dự, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cao Lãnh – Bùi Quốc Nam kết luận:

- Không giải quyết yêu cầu bồi thường bổ sung vật kiến trúc (nhà ở). Lý do: Thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 105, Luật Đất đai năm 2014.

- Không giải quyết bố trí 01 nền tái định cư. Lý do: Thực hiện đúng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Việc đối thoại kết thúc hồi 15 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2025.

Biên bản đối thoại đã được đọc lại cho những người tham gia đối thoại nghe và ký xác nhận.

Biên bản được lập thành 03 bản, người giải quyết khiếu nại, người có trách nhiệm xác minh, người khiếu nại mỗi bên giữ 01 bản./.

Người khiếu nại

Phạm Lê Châu Giang



Người giải quyết khiếu nại

Bùi Quốc Nam

Người ghi biên bản

Trần Anh Vũ



Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Hội đồng nhân dân Phường

Hội Nông dân Phường

Công an Phường

Lê Việt Mỹ

Võ Thanh Tuấn

Nguyễn Quốc Hải

Phòng KT, HT&ĐT Phường

Trần Thanh Ngôn

Trung tâm CƯDV Phường

Nguyễn Nhật Duy

Số: 353/QĐ-UBND

Thành phố Cao Lãnh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bồi thường, hỗ trợ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024, của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 15 tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh (giai đoạn 2);

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và Môi trường Thành phố tại Tờ trình số 575/TTr-NNMT ngày 17 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bồi thường, hỗ trợ bằng tiền cho bà Phạm Lê Thùy Trang do giải tỏa để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh (giai đoạn 2) như sau:

1. Tổng số tiền là: 1.770.985.800 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm bảy mươi triệu, chín trăm tám mươi lăm ngàn, tám trăm đồng).

(Có bảng chiết tính chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

2. Bố trí tái định cư: không có.

3. Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có hiệu lực thi hành.

4. Thời gian bắt đầu bàn giao mặt bằng: Kể từ ngày tổ chức họp trao Thông báo chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

Điều 2. Bà Phạm Lê Thùy Trang liên hệ với Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Cao Lãnh, số 15, Đường Lê Văn Chánh, Phường 1, thành phố Cao Lãnh để làm thủ tục và nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Điều 3. Giám đốc Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thới, bà Phạm Lê Thùy Trang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Phòng TC-KH;
- Phòng NN&MT;
- Lưu VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Phước Cường



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ
DỰ ÁN: NÂNG CẤP TỈNH ĐƯỜNG, KÈ CHỐNG SẠT LỎ, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG ĐỘC SÔNG TIỀN, THÀNH PHỐ CAO LÃNH (GIAI ĐOẠN 2)
Quyết định số: **355** /QĐ-UBND, ngày **21** tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh)

Số TT	Họ và tên		Đơn vị tính	Diện tích đất bồi thường	Đích, số lượng tài sản	Đơn giá (đồng)	Thời gian hỗ trợ	Tỷ lệ tính (%)	Thành tiền		Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)	
									Thành tiền đất (đồng)	Thành tiền tài sản, hỗ trợ (đồng)		
273	Bà Phạm Lê Thủy Trang	I. Bồi thường, hỗ trợ về đất: - Đất trồng cây lâu năm trong phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2 - Đất trồng cây lâu năm ngoài phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2 - Đất trồng cây lâu năm trong phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2 - Đất trồng cây lâu năm ngoài phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2 - Hồ trợ chuyển đổi nghề (đất trồng cây lâu năm, VT2) - Hồ trợ chuyển đổi nghề (đất trồng lúa, VT2) II. Bồi thường, hỗ trợ tài sản Cây trồng: - Xoài cát chu loại A - Xoài cát chu loại B - Xoài cát chu loại C - Xoài cát chu loại D - Xoài Đài Loan (tương đa xanh) loại A - Xoài Đài Loan (tương đa xanh) loại B - Xoài Đài Loan (tương đa xanh) loại C - Xoài cát Hòa Lộc loại A - Xoài cát Hòa Lộc loại B - Xoài cát Hòa Lộc loại D - Mãng cầu xiêm loại D - Mãng cầu xiêm loại C - Dừa loại A - Dừa loại D - Thanh Long loại D - Bơ loại C - Bơ loại D - Vú sữa loại A - Vú sữa loại D - Nhãn loại D - Du đủ loại 3 - Du đủ loại 2 - Du đủ loại 1 - Mít loại A		1.870,4								
				460,1		480.000		100%	1.197.080.800	573.905.000	1.770.985.800	
				38,4		418.000		100%	220.848.000			
				132,2		480.000		100%	16.051.200			
				1.239,7		418.000		100%	63.456.000			
				460,1		225.000		100%	518.194.600			
				1.410,3		195.000		100%	103.522.500			
								100%	275.008.500			
										560.945.000		
						5.200.000		100%	192.400.000			
						3.473.000		100%	100.717.000			
						2.295.000		100%	6.885.000			
						350.000		100%	1.400.000			
						3.120.000		100%	21.840.000			
						1.937.000		100%	40.677.000			
						1.404.000		100%	6.111.000			
						6.500.000		100%	13.000.000			
						4.423.000		100%	8.846.000			
						180.000		100%	14.400.000			
						405.000		100%	405.000			
						2.500.000		100%	5.000.000			
						200.000		100%	29.600.000			
						47.000		100%	94.000			
						1.621.000		100%	6.484.000			
						200.000		100%	400.000			
						5.200.000		100%	5.200.000			
						150.000		100%	1.650.000			
						150.000		100%	600.000			
						190.000		100%	190.000			
						140.000		100%	280.000			
						10.000		100%	10.000			
						2.700.000		100%	2.700.000			

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ
DỰ ÁN: NÂNG CẤP TUYẾN ĐÈ BAO, KÈ CHỐNG SẠT LỎ, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG ĐỐC SÔNG TIỀN, THÀNH PHỐ CAO LÃNH (GIAI ĐOẠN 2)
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh)

Số TT	Họ và tên	Hạng mục bồi thường hỗ trợ	Đơn vị tính	Diện tích đất bồi thường	D.tích, số lượng tài sản	Đơn giá (đồng)	Thời gian hỗ trợ	Tỷ lệ tính (%)	Thành tiền		Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
									Thành tiền đất (đồng)	Thành tiền tài sản, hỗ trợ (đồng)	
		- Mít loại C	cây		6,0	1.523.000		100%		9.138.000	
		- Đinh Lãng, đường kính gốc - 5cm	cây		7,0	5.000		100%		35.000	
		- Cà na loại B	cây		4,0	395.000		100%		1.580.000	
		- Mận loại A	cây		12,0	1.044.000		100%		12.528.000	
		- Mận loại D	cây		1,0	200.000		100%		200.000	
		- Cóc loại A	cây		3,0	684.000		100%		2.052.000	
		- Cóc loại D	cây		61,0	160.000		100%		9.760.000	
		- Hạnh loại D	cây		180,0	150.000		100%		27.000.000	
		- Chanh loại A	cây		2,0	770.000		100%		1.540.000	
		- Chanh loại D	cây		189,0	190.000		100%		35.910.000	
		III. Chính sách hỗ trợ:								12.960.000	
		- Hỗ trợ ổn định đời sống (24 tháng)	nk		1,00	540.000	24	100%		12.960.000	

DỰ ÁN: NÂNG CẤP TUYẾN ĐƯỜNG SẮT LỎ, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG ĐỐC SÔNG TIỀN, THÀNH PHỐ CAO LÃNH (GIAI ĐOẠN 2)
(Kèm theo Thông báo mời thầu số 17/B-QLĐ&PTQĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố)



Số TT	Họ và tên	Hạng mục bồi thường bất động sản	Đơn vị tính	Diện tích đất bồi thường	D.tích, số lượng tài sản	Đơn giá (đồng)	Thời gian hỗ trợ	Tỷ lệ tính (%)	Thành tiền		Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
									Thành tiền đất (đồng)	Thành tiền tài sản, hỗ trợ (đồng)	
292	Bà Phạm Lê Thủy Trang	I. Bồi thường, hỗ trợ về đất:		1.888,3					1.209.700.300	858.877.186	2.068.577.486
		- Đất trồng cây lâu năm trong phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2		460,1		480.000		100%	220.848.000		
		- Đất trồng cây lâu năm ngoài phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2		38,4		418.000		100%	16.051.200		
		- Đất trồng cây lâu năm trong phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2		132,2		480.000		100%	63.456.000		
		- Đất trồng cây lâu năm ngoài phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2		1.239,7		418.000		100%	518.194.600		
		- Đất trồng cây lâu năm (chưa cấp giấy) trong phạm vi 50m thừa đất tiếp giáp đường Đình Công Bè, KV2-VT2		17,9		480.000		100%	8.592.000		
		- Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đất trồng cây lâu năm, VT2)		478,0		225.000		100%	107.550.000		
		- Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đất trồng lúa, VT2)		1.410,3		195.000		100%	275.008.500		
		II. Bồi thường, hỗ trợ tài sản									
		Tài sản, vật kiến trúc:									
		ceramic xây bó, cửa gỗ nhóm III, móng, cột, sân, đầm bê tông cốt thép, trần nhựa, khung cột bê tông cốt thép, vách tương sơn P, mặt tiền không ốp gạch trang trí.	m2		47,25	4.761.000		100%		224.957.250	
		- Mái tôn kẽm sóng vuông, đòn tay gỗ tạp xẻ vuông (đòn tay sắt), khung gỗ tạp xẻ vuông (khung sắt) (3,5*4,1)	m2		14,35	606.050		100%		8.696.818	
		- Bê tông không cốt thép nền nhà đá 1x2 (3,5*8,1)	m3		28,35	2.186.150		100%		61.977.353	
		- Bê tông cốt thép trụ, cột đá 1x2 (0,2*0,2*1)	m3		0,04	8.156.950		100%		326.278	
		- Sân (nền) lát đan BITCT đục sẵn dày 5cm (không bao gồm cát dệm) (0,5*4,5)	m2		2,25	157.550		100%		354.488	
		Cây trồng:									
		- Xoài cát chu loại A	cây		37,0	5.200.000		100%		560.945.000	
		- Xoài cát chu loại B	cây		29,0	3.473.000		100%		192.400.000	
		- Xoài cát chu loại C	cây		3,0	2.295.000		100%		100.717.000	
		- Xoài cát chu loại D	cây		4,0	350.000		100%		6.885.000	
		- Xoài Đài Loan (tương da xanh) loại A	cây		7,0	3.120.000		100%		1.400.000	
		- Xoài Đài Loan (tương da xanh) loại B	cây		21,0	1.937.000		100%		21.840.000	
		- Xoài Đài Loan (tương da xanh) loại C	cây		6,0	1.404.000		100%		40.677.000	
		- Xoài Đài Loan (tương da xanh) loại A	cây		2,0	6.500.000		100%		8.424.000	
		- Xoài cát Hòa Lộc loại B	cây		2,0	4.423.000		100%		13.000.000	
		- Xoài cát Hòa Lộc loại D	cây		80,0	180.000		100%		8.846.000	
		- Mãng cầu xiêm loại D	cây		1,0	405.000		100%		405.000	
		- Mãng cầu xiêm loại A	cây		2,0	2.500.000		100%		5.000.000	
		- Dừa loại D	cây		148,0	200.000		100%		29.600.000	
		- Thanh Long loại D	cây		2,0	47.000		100%		94.000	

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ (DỰ KIẾN)
DỰ ÁN: NÂNG CẤP TUYẾN ĐÈ BAO, KÈ CHỐNG SẠT LỎ, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG ĐỐC SỐNG TIỀN, THÀNH PHỐ CAO LÃNH (GIAI ĐOẠN 2)
 (Kèm theo Thông báo niêm yết số: 547/TB-QLDA&PTQĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố)

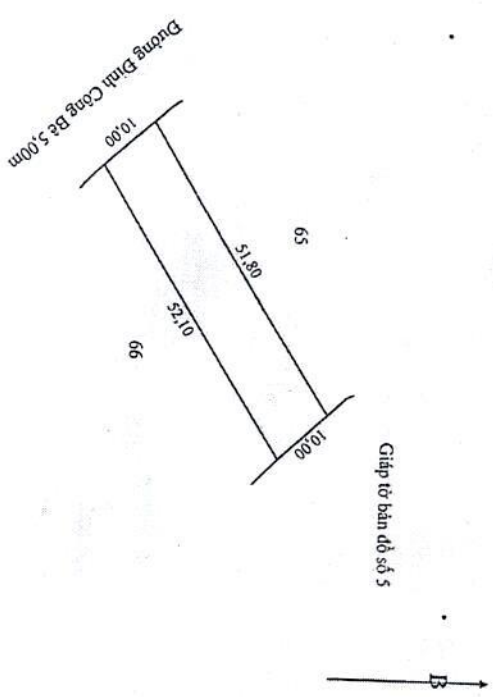
Số TT	Họ và tên	Hạng mục bồi thường hỗ trợ	Đơn vị tính	Diện tích đất bồi thường	D.tích, số lượng tài sản	Đơn giá (đồng)	Thời gian hỗ trợ	Tỷ lệ tính (%)	Thành tiền		Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
									Thành tiền đất (đồng)	Thành tiền tài sản, hỗ trợ (đồng)	
		- Bơ loại C	cây		4,0	1.621.000		100%		6.484.000	
		- Bơ loại D	cây		2,0	200.000		100%		400.000	
		- Vú sữa loại A	cây		1,0	5.200.000		100%		5.200.000	
		- Vú sữa loại D	cây		41,0	150.000		100%		1.650.000	
		- Nhãn loại D	cây		4,0	150.000		100%		600.000	
		- Đu đủ loại 3	cây		1,0	190.000		100%		190.000	
		- Đu đủ loại 2	cây		2,0	140.000		100%		280.000	
		- Đu đủ loại 1	cây		1,0	10.000		100%		10.000	
		- Mít loại A	cây		1,0	2.700.000		100%		2.700.000	
		- Mít loại C	cây		6,0	1.523.000		100%		9.138.000	
		- Đinh Lăng, đường kính gốc - 5cm	cây		7,0	5.000		100%		35.000	
		- Cà na loại B	cây		4,0	395.000		100%		1.580.000	
		- Mận loại A	cây		12,0	1.044.000		100%		12.528.000	
		- Mận loại D	cây		1,0	200.000		100%		200.000	
		- Cóc loại A	cây		3,0	684.000		100%		2.052.000	
		- Cóc loại D	cây		61,0	160.000		100%		9.760.000	
		- Hạnh loại D	cây		180,0	150.000		100%		27.000.000	
		- Chanh loại A	cây		2,0	770.000		100%		1.540.000	
		- Chanh loại D	cây		189,0	190.000		100%		35.910.000	
		III. Chính sách hỗ trợ:								1.620.000	
		- Hỗ trợ ổn định đời sống	nk		1,00	540.000	3	100%		1.620.000	

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 64, từ bản đồ số: 37,
 - b) Địa chỉ: xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp,
 - c) Diện tích: 510,5 m², (bằng chữ: năm trăm mười phẩy năm mét vuông),
 - d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
 - e) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm,
 - f) Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 15/10/2043,
 - g) Nguồn gốc sử dụng: Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.
2. Nhà ở: -/-
3. Công trình xây dựng khác: -/-
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
5. Cây lâu năm: -/-
6. Ghi chú: Không.

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

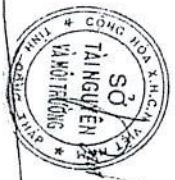


Đồng Tháp, ngày 05 tháng 4 năm 2022

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG THÁP

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Số Vào sổ cấp GCN: CS05525

Trần Bảo Sơn

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Bà **PHẠM LÊ THỦY TRANG**
Năm sinh: 1998, CCCD số: 087198001189
Địa chỉ thường trú: Tổ 6, ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy



DD 596464